

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **481/2021/HNGĐ-ST**
Ngày: 22/12/2021
V/v: *Ly hôn, nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Tiến Lợi**

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 420/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc “*Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 94/2021/QĐ-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vương Thị Ngọc H, sinh năm 2000 (có mặt)

Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Vũ Huy T, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

NHẬN THẤY:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Ngô Thị Luyện trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ. Sau khi

kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm sống, lối sống luôn bất đồng, tính tình không hợp nhau. Vợ chồng ly thân từ tháng 10/2021 cho đến nay. Nay chị H nộp đơn xin ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Huy Hải Đăng, sinh ngày 05/11/2020, cháu Đăng đang ở với chị H. Chị H xin được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Theo bản tự khai, Bị đơn anh Vũ Huy T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2020 tại UBND xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xảy ra cãi nhau. Trước yêu cầu xin ly hôn của chị H, anh T không đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Huy Hải Đăng, sinh ngày 05/11/2020, cháu Đăng đang ở với chị H. Anh T xin được nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

3. Ý kiến của đương sự tại phiên tòa:

- Nguyên đơn trình bày:
 - + Về quan hệ hôn nhân: Chị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh T.
 - + Về con chung: Chị H xin nuôi con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.
 - + Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận ý kiến.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Vương Thị Ngọc H được ly hôn anh Vũ Huy T. Về con chung: Hiện tại, cháu Vũ Huy Hải Đăng còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) và đang ở với chị H nên đề nghị HĐXX giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nên tạm hoãn việc

cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi có sự thay đổi khác. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Vũ Huy T đang cư trú tại thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các văn bản tố tụng của Tòa án đã được tổng đạt theo đúng quy định pháp luật nhưng anh Vũ Huy T vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Ngọc H và anh Vũ Huy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội năm 2020 nên hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp. Trên cơ sở lời khai của chị H: vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian đầu thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cách sống không hợp nhau. Vợ chồng ly thân được vài tháng nay. Trước yêu cầu của chị H xin ly hôn, anh T không đồng ý ly hôn nhưng cũng không có phương án để hai vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị H xin ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: cháu Vũ Huy Hải Đăng, sinh ngày 05/11/2020, khi ly hôn chị H và anh T đều xin nuôi con chung, xét thấy yêu cầu của các bên đều chính đáng, tuy nhiên cháu Vũ Huy Hải Đăng hiện còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và đang ở với chị H, chị H cũng có nguyện vọng xin được nuôi con chung, nên việc giao cháu Đăng cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Vương Thị Ngọc H được ly hôn với anh Vũ Huy T.

2. Về con chung: Xác nhận vợ chồng chị Vương Thị Ngọc H và anh Vũ Huy T có 01 con chung là cháu Vũ Huy Hải Đăng, sinh ngày 05/11/2020.

Giao cháu Vũ Huy Hải Đăng cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác.

Anh Vũ Huy T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi có yêu cầu khác.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Vương Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075473 ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Vương Thị Ngọc H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Vũ Huy T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trưởng Ngọc Tuấn